TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH NHAI** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2022/HSST
Ngày 19 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cầm Thị Hồng Thanh

2. Bà Hoàng Thị Tỵ

*Thư ký phiên tòa:*Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Máy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Mè Văn L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 thán 7 năm 1975; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản L, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do: Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Mè Văn H, sinh năm 1923 và bà Mè Thị P, sinh năm 1932; Bị cáo có vợ là Là Thị L, sinh năm 1984 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/8/2002 bị Tòa án nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 14/ 9 /2007 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29 tháng 9 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 29/9/2021, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Quỳnh Nhai đang làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại khu vực đường thuộc bản M, xã M, huyện Q thì phát hiện, bắt quả tang Mè Văn L đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine.Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng của Lả theo quy định.

Ngày 30/9/2021 tại Công an huyện Quỳnh Nhai, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịch, lấy mẫu, tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Mè Văn L kết quả: Mè Văn L dương tính với chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã niêm phong lại 01*(Một)* que thử ma túy để xử lý theo quy định.

Ngày 30/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng, kết quả số chất cục bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,14 gam thu giữ của L, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số:1592/KLGĐ ngày 01/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy Loại chất Heroine,khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam"*; *Loại Heroine*. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận như sau:

Khoảng 6 giờ, ngày 29/9/2021, Mè Văn L đi bộ từ nhà ở của mình đến bản H, xã M để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, tại đây L gặp một người đàn ông dân tộc M, không quen biết và hỏi mua được của người đàn ông đó 02 gói ma túy với giá 100.000đ, sau khi mua được ma túy rồi, trên đường quay về L đã lấy 01 gói ra sử dụng bằng hình thức đốt hít, gói ma túy còn lại L cầm ở tay phải đi về đến khu vực bản M, xã M thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật theo quy định.

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-QN ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Mè Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Mè Văn L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự

-Xử phạt bị cáo Mè Văn L từ 18 tháng đến 20 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Đề nghị tich thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: " Vật chứng lưu kho vụ Mè Văn L tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau, tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 00671 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của người bị bắt Mè Văn L cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Mè Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được Tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định *"Tổng trọng lượng chất thu giữ được của L là 0,14 gam Heroine".*

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Mè Văn L đã mua, cất giữ 0,14 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*;

Vì vậy, Cáo trạng số 06/CT-VKS-QN ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Mè Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là " Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Vụ án xảy ra là nghiêm trọng, bởi lẽ ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người…, gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khốn khó.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà ma túy mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Đối với Mè Văn L là lao động chính của gia đình, có sức khỏe, có nhận thức hiểu biết về pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 29/9/2021 đã có hành vi tàng trữ 0,14 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

Hành vi của bị cáo Mè Văn L không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Mè Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Năm 2002, bị cáo Lả bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó là bài học để cải sửa bản thân, mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo phạm tội mới, mặc dù đã được xóa án tích, xong đánh giá về nhân thân, cho thấy bị cáo Mè Văn L có nhân thân không tốt.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của các bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau của phong bì được dán đè giấy niêm phong số 006071.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] Về các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh về người đàn ông bán ma túy cho Lả (theo lời khai của bị cáo) không biết tên, địa chỉ cụ thể, không xác định được danh tính, do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Mè Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mè Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt Mè Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 29/9/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo Mè Văn L

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy :

01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau của phong bì được dán đè giấy niêm phong số 006071.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 18/2022 ngày 23/12/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mè Văn L là 200.000 *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh;
-VKSND Tỉnh;
-VKSND huyện (02);
-Công an (02);
-Trại giam;
-CCTHA Dân sự;
-THA hình sự;
- Các bị cáo;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hường